

Bài giảng 10

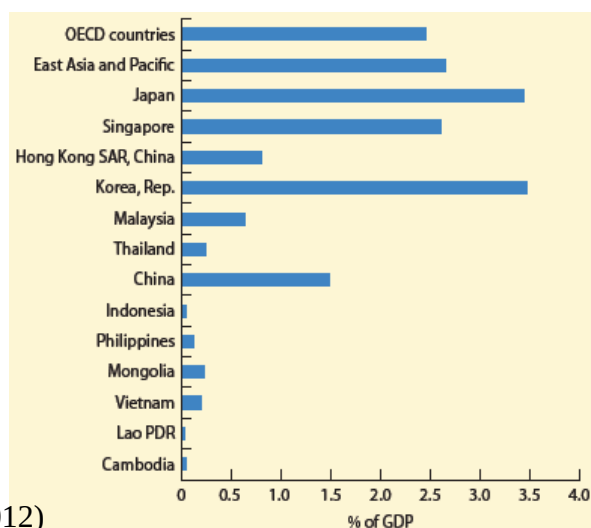
Nghiên cứu và phát triển



Giai thoại phát triển 8

“Chỉ có nước giàu mới có thể nghiên cứu và phát triển.”

Chi tiêu cho R&D



Source: WB (2012)

Các nguồn chi tiêu cho R&D

Economy	Business enterprises	Government	Higher education	Private nonprofit
Vietnam	14.5	66.4	17.9	1.1
Philippines	68.0	19.1	11.1	1.8
Indonesia	14.3	81.1	4.6	0.0
China	71.1	19.7	9.2	0.0
Thailand	43.9	22.5	31.0	2.6
Malaysia	71.5	10.4	18.1	0.0
Korea, Rep.	77.3	11.6	10.0	1.2
Hong Kong SAR, China	48.3	2.2	49.5	0.0
Singapore	65.7	10.4	23.9	0.0
Japan	77.2	8.3	12.7	1.9

Source: WB (2012)

Công nghiệp hóa là quá trình khám phá

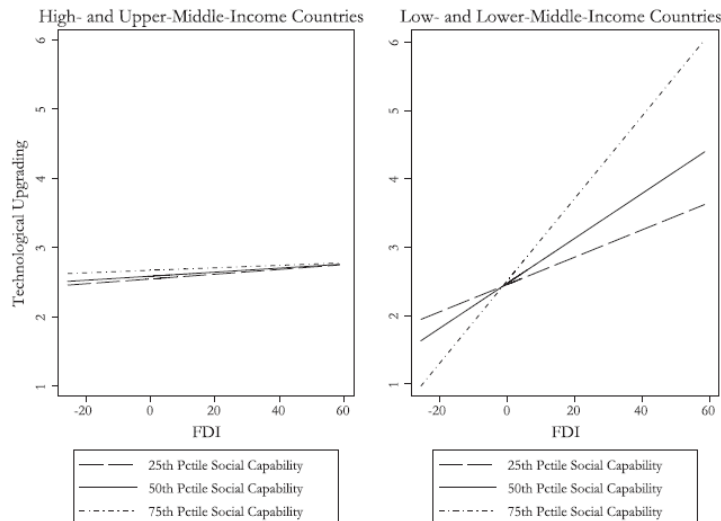
- Rodrik (2006): Chính phủ và doanh nghiệp cùng tìm hiểu về chi phí và cơ hội để cùng hợp tác chiến lược với nhau.
- Doanh nghiệp có rất ít động cơ đầu tư vào R&D.
- Thất bại do ngoại tác về thông tin (information externality) và thất bại do ngoại tác về phối hợp (coordination externality).

Kemeny (2010): FDI có thúc đẩy sáng tạo công nghệ hay không?

Table 1. *Confirmatory factor analysis: path coefficients for social capability variables*

Variable	Estimate	S.E.	P-value
Schooling	1.000	0.000	999.000
Phonelines	61.607	2.251	0.000
Economic governance	0.070	0.003	0.000
Civil liberty	0.595	0.025	0.000
Political rights	0.664	0.030	0.000
Ethnic fragmentation	0.060	0.004	0.000
Cultural fragmentation	0.031	0.003	0.000
Model variance	5.926	0.43	0.000
χ^2	24.648		0.017
CFI	0.997		
TLI	0.995		
RMSEA	0.035		

Kemeny (2010): FDI có thúc đẩy sáng tạo công nghệ hay không?



Lall (2004): FDI và vai trò thúc đẩy sáng tạo công nghệ

- Các tập đoàn đa quốc gia (MNCs) đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sáng tạo công nghệ.
- Nhưng toàn cầu hóa và dòng vốn FDI không phát huy tác dụng một cách tự động.
- FDI ngày càng trở nên lưu động, nhưng ảnh hưởng lan tỏa công nghệ ở những điểm đến khác nhau.
- Chỉ những nước có “năng lực bản địa” (local capabilities) mới có thể hấp thu và phát huy vai trò thúc đẩy công nghệ từ FDI.

Lall (2004): FDI và vai trò thúc đẩy sáng tạo công nghệ

- FDI với động cơ khác nhau dẫn đến mức độ lan tỏa công nghệ khác nhau:
 - Lợi dụng nguồn lực (asset exploiting)
 - Tận dụng nguồn lực (asset augmenting)
- Đặc điểm của nước chủ nhà khác nhau dẫn đến khả năng đón nhận công nghệ khác nhau:
 - Quy mô thị trường
 - Năng lực hấp thu bản địa
 - Môi trường học hỏi, liên kết giữa doanh nghiệp và các trường đại học.

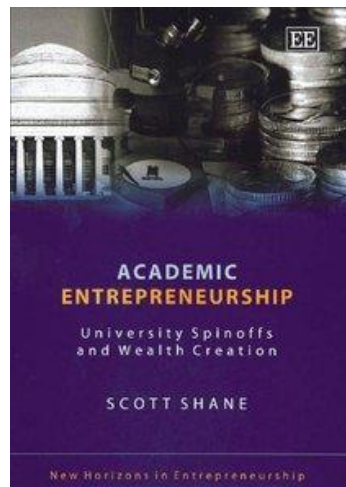
Mở cửa “tháp ngà” Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp

Engines of Innovation

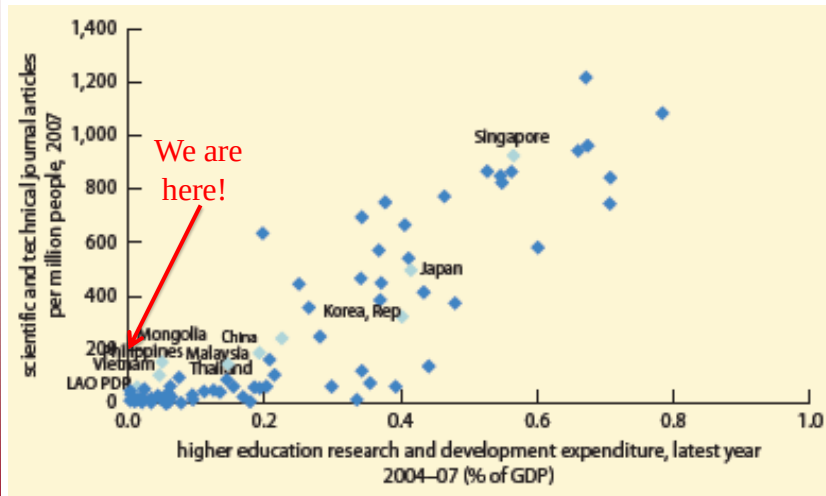
THE
ENTREPRENEURIAL
UNIVERSITY
IN THE
TWENTY-FIRST
CENTURY



Holden Thorp &
Buck Goldstein



Hệ số tương quan giữa R&D từ giáo dục đại học và số bài nghiên cứu kỹ thuật



Steinfeld (2010): Trung Quốc đã tiến vào các hoạt động R&D công nghệ cao như thế nào?

- Quan hệ tương hỗ giữa các công ty đa quốc gia và chính sách “sáng tạo từ bản xứ” (indigenous innovation)
- Nhân lực từ các trường đại học hàng đầu
- Sự trở về của những người hồi hương
- Tham vọng vươn lên “đẳng cấp thế giới”